

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1980  
Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L (Nguyễn Trung L) , sinh năm 1977  
Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn L (Nguyễn Trung L).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn L (Nguyễn Trung L);

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung cháu Nguyễn Văn Th,

sinh năm 2001 và cháu Nguyễn Thị Ly L, sinh ngày 08/12/2009, nay ly hôn vợ chồng thỏa thuận, cháu Th đã trên 18 tuổi, có việc làm ổn định, ở với ai do cháu quyết định, chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ly L, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con, thỏa thuận của vợ chồng là phù hợp với thực tế, kết quả xác minh của Tòa án và nguyện vọng của cháu Ly L nên chấp nhận. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh L được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng hai bên không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản và nợ chung: Các đương sự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị Hiền nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số AA/2021/ 0006438 ngày 09/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, trả lại cho chị Q 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã C, huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ VA, VP.

**THẨM PHÁN**

*( đã ký)*

**Lê Đình Hợp**